TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2026/DS-ST
Ngày: 25-6-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thái Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Phú Được.

Ông Nguyễn Ngọc Em.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Hồng Nhận - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ tham gia phiên tòa*:* Bà Quách Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 318/2026/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Kế Sách - Địa chỉ: Số H, đường C, ấp A, xã K, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng K: Ông Lê Hùng P - Giám đốc Phòng K, thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: Ấp A, xã K, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Hồng Đ, sinh ngày 09/02/1978. CCCD số 094178006572. Địa chỉ: Số nhà F, ấp K, xã K, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh ngày 16/6/1976. CCCD số 094076003314. Địa chỉ: Số nhà F, ấp K, xã K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2025 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Quỹ tín dụng Kế S (do ông Lê Hùng P là người đại diện hợp pháp) trình bày:*

Vào ngày 24/01/2019, bà Trần Thị Hồng Đ ký hợp đồng số 92/2019/HĐTD để vay tín dụng của Quỹ tín dụng nhân dân Kế Sách với số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng với thời hạn 60 tháng trả nợ. Lãi suất trong hạn là 12%/ năm

và quá hạn bằng 150% lãi cho vay trong hạn. Bảo đảm bằng bằng tín chấp đối với cán bộ, nhân viên chức.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, bà Trần Thị Hồng Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán vốn lãi và đã chuyển nợ quá hạn vào ngày 30/9/2021. Đến ngày 27/10/2025, bà Trần Thị Hồng Đ đã trả xong nợ gốc nhưng còn lại số tiền lãi là 42.813.500 đồng chưa thanh toán.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân Kế Sách khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị Hồng Đ trả số tiền lãi còn nợ là 42.813.500 đồng.

Vào ngày 29 tháng 4 năm 2026, xét thấy việc giải quyết vụ án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn L là chồng của bà Trần Thị Hồng Đ theo nội dung của Hợp đồng tín dụng loại cho vay: Trung hạn (dùng cho vay có bảo đảm bằng bằng tín chấp đối với cán bộ, nhân viên) số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019 cùng phương án sử dụng vốn và cam kết trả nợ. Căn cứ khoản 2 Điều 27, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình cũng như cần thiết đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Lê Hùng P là người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng Kế Sách xác định Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L cùng có trách nhiệm liên đới hoàn trả số tiền nợ lại là 42.813.500 đồng của hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019.

** Bị đơn bà Trần Thị Hồng Đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L:* Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã cấp, tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L nhưng bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L không có mặt tham gia tố tụng theo các giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến trình bày hay yêu cầu gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp:

[1.1] Theo nội dung yêu cầu khởi kiện, Quỹ tín dụng Kế Sách yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L trả nợ vay cho Q tín dụng Kế Sách theo hợp đồng vay tài sản mà hai bên đã ký kết; Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại ấp K, xã K, thành phố Cần Thơ; Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15, ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân

dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

[2] Về giải quyết vắng mặt đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do và không thuộc trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử; Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Theo các tài liệu, chứng cứ do Quỹ tín dụng Kế Sách cung cấp: hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019; phụ lục hợp đồng; phương án sử dụng vốn vay và cam kết trả nợ; Báo cáo thẩm định ngày 23/01/2019; hợp đồng ủy quyền ngày 23/01/2019. Hội đồng xét xử thấy rằng tại phụ lục hợp đồng thể hiện đến ngày 17/3/2025, dư nợ quán hạn lãi là 42.813.500 đồng không còn nợ gốc. Nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được gửi đến bị đơn cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng bà Trần Thị Hồng Đ, ông Nguyễn Văn L không có ý kiến phản đối. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xác định theo hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019 thì bà Trần Thị Hồng Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Đến ngày 20/5/2024 đã trả dứt nợ gốc nhưng còn lại số tiền lãi chưa thành toán là 45.813.500 đồng. Sau đó tiếp tục 02 lần trả lãi số tiền tổng cộng là 3.000.000 đồng đến ngày 17/3/2025 cho đến nay chưa thanh toán số tiền lãi là 42.813.500 đồng.

[3.2] Việc thỏa thuận vay tiền giữa bà Trần Thị Hồng Đ với Quỹ tín dụng Kế Sách là hoàn toàn tự nguyện, bình đẳng, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, nhằm xác lập quyền và nghĩa vụ của các bên trong giao dịch dân sự là hợp đồng, phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 118 Bộ luật Dân sự năm 2015, hình thức và nội dung của hợp đồng phù hợp với quy định tại các Điều 119, 398, 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; hợp đồng đã có hiệu lực theo quy định tại Điều 401 Bộ luật Dân sự năm 2015; thời hiệu khởi kiện về hợp đồng vẫn còn theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do bà Trần Thị Hồng Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng vay tài sản nên Quỹ tín dụng Kế S yêu cầu buộc bà Trần Thị Hồng Đ trả lại toàn bộ số tiền còn nợ lãi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ đó, việc Quỹ tín dụng Kế S yêu cầu bà Trần Thị Hồng Đ có nghĩa vụ trả cho Q tín dụng Kế Sách tổng số tiền nợ vay là 42.813.500 đồng nêu trên, là có căn cứ để chấp nhận.

[3.3] Về trách nhiệm liên đới trả nợ: Việc bà Trần Thị Hồng Đ vay tiền của Quỹ tín dụng Kế Sách phát sinh trong thời kỳ bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L là vợ chồng và sống chung với nhau; tại thời điểm đó hộ gia đình của bà Trần Thị Hồng Đ có 02 người là bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L. Theo đó ông Nguyễn Văn L cũng có văn bản ủy quyền cho bà Trần Thị Hồng Đ thực hiện việc vay tiền có xác nhận của Ban nhân dân ấp và Ủy ban nhân dân xã, tiền vay được sử dụng vào mục đích đáp ứng nhu cầu và vì lợi ích chung của hộ gia đình. Từ đó, có

đủ cơ sở xác định nghĩa vụ trả nợ vay cho Q tín dụng Kế Sách theo hợp đồng vay tài sản là nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung) của bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L với tư cách là vợ chồng theo quy định tại các Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các Điều 101, 103 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, ông Nguyễn Văn L phải có nghĩa vụ liên đới cùng với bà Trần Thị Hồng Đ trả cho Q tín dụng Kế Sách tổng số tiền nợ vay là 42.813.500 đồng nêu trên.

[3.4] Ngoài ra bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chưa thanh toán được quy định tại Điều 3 của theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019 cho đến khi thanh toán dứt nợ số tiền này.

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng Kế Sách, buộc bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L phải cùng có nghĩa vụ trả cho Q tín dụng Kế Sách tổng số tiền nợ vay là 42.813.500 đồng.

[5] Về án phí sơ thẩm: Quỹ tín dụng Kế S không phải chịu án phí sơ thẩm; bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L phải cùng chịu án phí sơ thẩm là 2.140.675 đồng tương ứng trên số tiền nợ vay bị Tòa án buộc thanh toán cho Quỹ tín dụng Kế Sách theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 68, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 244, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 101, 103, 116, 117, 118, 119, 398, 401, 429, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Q tín dụng Kế Sách về việc yêu cầu bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L trả số tiền nợ lãi đến ngày 27/10/2025 là 42.813.500 đồng của hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019.

- Buộc bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L phải cùng có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Quỹ tín dụng Kế Sách số tiền vay còn nợ lãi đến ngày 27/10/2025

là 42.813.500 đồng (Bốn mươi sáu triệu tám trăm năm mươi chín nghìn tám trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày 28/10/2025 cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền chưa thanh toán được quy định tại Điều 3 của theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 92/2019/HĐTD ngày 24/10/2019 cho đến khi thanh toán dứt nợ số tiền này.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Quỹ tín dụng Kế S không phải chịu án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.071.000 (Một triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011454 ngày 04/12/2025.

- Bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L phải cùng chịu án phí sơ thẩm với số tiền là 2.140.675 (Hai triệu một trăm bốn mươi nghìn sáu trăm bảy mươi lăm) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Quỹ tín dụng Kế Sách, bà Trần Thị Hồng Đ và ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (03);
- VKSND KV10-CT (01);
- THADS thành phố Cần Thơ (01);
- TAND thành phố Cần Thơ (01);
- Lưu HSVA, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thái Ngọc